TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ VĨNH CHÂU
TỈNH SÓC TRĂNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 31/2025/HS-ST
Ngày: 23 – 6 – 2025.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ VĨNH CHÂU, TỈNH SÓC TRĂNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Liên Lâm Anh Thảo.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Thái Trung Nghĩa.

Bà Phạm Thị Hương.

Thư ký phiên tòa*:* Ông Lê Anh Đô - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa*:* Ông Trần Thanh Duẩn - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 6 năm 2025 tại Tòa án nhân dân thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 26/2025/TLST-HS ngày 24 tháng 4 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2025/QĐXXST-HS, ngày 06 tháng 6 năm 2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: Dương Kiến K, sinh ngày 10/10/2002 tại thị xã V, tỉnh Sóc Trăng; nơi cư trú: khóm V, phường V, thị xã V, tỉnh Sóc Trăng; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Hoa; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Ngọc P và bà Trương Ngọc Như Thất H; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án: không có; tiền sự: không có; bị cáo có nhân thân tốt.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 06/02/2025 đến ngày 09/02/2025 chuyển sang tạm giam cho đến nay "có mặt".

- *Người bào chữa cho bị cáo Dương Kiến K:* Bà Lê Thị Trúc L - Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh S "có mặt".

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Anh Hứa Văn K1, sinh năm 2005; cư trú tại: khóm W, phường V, thị xã V, tỉnh Sóc Trăng "có mặt".

2. Anh Lý Duy K2, sinh năm 2002; cư trú tại: khóm C, Phường B, thị xã V, tỉnh Sóc Trăng "có mặt".

3. Chị Nguyễn Thị Hoàng A, sinh năm 1993; cư trú tại: khóm C, Phường B, thị xã V, tỉnh Sóc Trăng "vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt".

* *Người phiên dịch tiếng Hoa:* Ông Triệu Khánh L1 – Cán bộ hưu trí "có mặt".

* *Người phiên dịch tiếng Khmer:* Ông Sơn C – Cán bộ hưu trí "có mặt".

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 00 giờ 15 phút, ngày 06/02/2025 nhận được tin B tại khu vực nhà nghỉ K3, thuộc khóm W, phường V, thị xã V, tỉnh Sóc Trăng xuất hiện một số đối tượng nghi vấn tàng trữ trái phép chất ma túy, nên Công an phường V, thị xã V đã tiến hành kiểm tra hành chính phòng số 106 của nhà nghỉ K3 do Dương Kiến K và Hứa Văn K1 đang thuê phòng. Qua kiểm tra lực lượng Công an phường V đã phát hiện tại cửa phòng khu vực để ga mền có 01 bao lì xì màu đỏ bên trong có chứa 01 túi nylon màu trắng có chứa chất tinh thể rắn màu trắng, nghi vấn là ma túy nên được niêm phong (gói số 01) và 01 viên nén màu vàng, nghi vấn là ma túy nên được niêm phong (gói số 02). Công an phường V lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Dương Kiến K và Hứa Văn K1.

Tại Bản kết luận giám định số 23/KLMT-KTHS ngày 14/02/2025 của Phòng K4 Công an tỉnh S kết luận:

- Gói 01: mẫu tinh thể rắn màu trắng được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,3034 gam, loại Ketamine.

- Gói 02: mẫu viên nén không rõ hình, màu vàng được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,3633 gam, loại MDMA.

Trong quá trình điều tra Dương Kiến K thừa nhận vào khoảng 00 giờ 15 phút ngày 06/02/2025 Dương Kiến K có cất giấu 01 bao lì xì màu đỏ bên trong có chứa 01 túi nylon màu trắng có chứa 0,3034 gam ma túy, loại Ketamine và 01 viên nén màu vàng có khối lượng 0,3633 gam ma túy, loại MDMA tại phòng số 106 của nhà nghỉ K3 nhằm mục đích để sử dụng thì bị lực lượng Công an phường V, thị xã V, tỉnh Sóc Trăng bắt quả tang.

Trên cơ sở kết quả điều tra cùng những tài liệu, chứng cứ thu được, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã V tiến hành khởi tố vụ án hình sự về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017) và chuyển hồ sơ vụ án cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh S thụ lý, khởi tố bị can đối với Dương Kiến K về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại bản cáo trạng số 31/CT-VKSVC, ngày 23 tháng 4 năm 2025, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Vĩnh Châu đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân thị xã Vĩnh Châu để xét xử Dương Kiến K về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại

điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ quyền công tố Nhà nước đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận cáo trạng số 31/CT-VKSVC, ngày 23 tháng 4 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Vĩnh Châu đã truy tố bị cáo Dương Kiến K phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ sau: bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017) tuyên bố bị cáo Dương Kiến K phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017) tuyên phạt bị cáo Dương Kiến K từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù. Về xử lý vật chứng: tịch thu tiêu hủy 0,2244 gam ma túy, loại Ketamine và toàn bộ vỏ, bao gói còn lại sau giám định (gói số 01), gói số 02 không hoàn lại viên nén không rõ hình màu vàng do sử dụng hết cho công tác giám định, 01 đèn quay, 01 đèn led; hoàn trả lại cho bị cáo Dương Kiến K 01 điện thoại di động hiệu Redmi màu đen (đã qua sử dụng); hoàn trả lại cho anh Hứa Văn K1 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu xanh (đã qua sử dụng); hoàn trả lại cho chị Nguyễn Thị Hoàng A 01 chiếc xe mô tô màu xanh biển kiểm soát 95B2-03542.

- Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo Dương Kiến K: thống nhất về tội danh, khung hình phạt và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà Kiểm sát viên đã đề nghị. Do bị cáo không có tình tiết tăng nặng, bị cáo là người dân tộc thiểu số, nên nhận thức pháp luật còn hạn chế. Vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo mức hình phạt thấp nhất theo đề nghị của Kiểm sát viên.

- Ý kiến và lời nói sau cùng của bị cáo Dương Kiến K tại phiên tòa: xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và bị cáo xin nhận lại 01 điện thoại di động hiệu Redmi màu đen.

- Ý kiến của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Hứa Văn K1: yêu cầu Hội đồng xét xử xem xét hoàn trả lại cho tôi 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu xanh.

- Ý kiến của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Lý Duy K2: yêu cầu Hội đồng xét xử xem xét hoàn trả lại cho chị Nguyễn Thị Hoàng A 01 chiếc xe mô tô màu xanh biển kiểm soát 95B2-03542.

- Ý kiến của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Nguyễn Thị Hoàng A tại đơn đề nghị xét xử vắng mặt: yêu cầu Hội đồng xét xử xem xét hoàn trả lại cho tôi 01 chiếc xe mô tô màu xanh biển kiểm soát 95B2-03542.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Vĩnh Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Nguyễn Thị Hoàng A vắng mặt tại phiên tòa, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Do trước đó chị Hoàng A đã có lời khai tại Cơ quan điều tra, việc vắng mặt của chị Hoàng A tại phiên tòa hôm nay không ảnh hưởng đến việc xét xử, nên Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 tiến hành xét xử vắng mặt chị Hoàng A.

[3] Về hành vi của bị cáo: tại phiên tòa bị cáo Dương Kiến K thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, bản ảnh hiện trường và các chứng cứ khác mà Cơ quan điều tra đã thu giữ trong hồ sơ vụ án.

[4] Như vậy, đã có đủ căn cứ xác định: vào khoảng 00 giờ 15 phút ngày 06/02/2025 bị cáo Dương Kiến K đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy có khối lượng 0,3034 gam, loại Ketamine và 0,3633 gam, loại MDMA. Hành vi này của bị cáo Dương Kiến K đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[5] Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thể hiện là người bình thường, đủ năng lực hành vi, năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bị cáo là người trên 18 tuổi, bị cáo nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo vẫn liều lĩnh thực hiện hành vi phạm tội, hành vi của bị cáo đã gây ảnh hưởng xấu đến chính sách quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy và làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa bàn phường V. Vì vậy, cáo trạng số 31/CT-VKSVC, ngày 23 tháng 4 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng đã truy tố bị cáo về tội danh và khung hình phạt nêu trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan cho bị cáo, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Với hành vi phạm tội đã thực hiện, bị cáo phải bị trừng trị thích đáng theo quy định pháp luật, Hội đồng xét xử sẽ áp dụng một mức án nghiêm khắc đối với bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, có như thế mới đủ điều kiện và thời gian cải tạo, răn đe, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội sau này và có tác dụng phòng ngừa tội phạm chung cho toàn xã hội.

[7] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[8] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo. Vì vậy, căn cứ vào điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017) giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo là đúng pháp luật.

[9] Về hình phạt bổ sung: theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017) thì bị cáo còn có thể bị phạt bổ sung bằng tiền. Tuy nhiên, xét điều kiện hoàn cảnh của bị cáo không có thu nhập ổn định, nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[10] Đối với đề nghị của Kiểm sát viên về tội danh, việc áp dụng pháp luật, về mức hình phạt. Như đã nhận định ở phần trên, xét thấy đề nghị của Kiểm sát viên là có căn cứ và phù hợp quy định pháp luật, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[11] Đối với đề nghị của người bào chữa cho bị cáo về tội danh, việc áp dụng pháp luật, về mức hình phạt đề nghị xử phạt bị cáo 02 năm 06 tháng tù. Như đã nhận định ở phần trên, xét thấy đề nghị người bào chữa cho bị cáo là có căn cứ và phù hợp quy định pháp luật, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[12] Trong quá trình điều tra bị cáo Dương Kiến K khai nhận mua ma túy từ người thanh niên tại thành phố B, tỉnh Bạc Liêu, nhưng bị cáo không cung cấp được họ tên, địa chỉ cụ thể của người này, nên Cơ quan điều tra chưa xác minh làm rõ được, khi nào làm rõ và có căn cứ sẽ xử lý sau.

[13] Đối với anh Hứa Văn K1: khi bị cáo Dương Kiến K khi bị bắt quả tang anh K1 ở cùng trong trọ. Tuy nhiên, anh K1 chỉ thuê phòng trọ dùm bị cáo để nghỉ ngơi, anh K1 hoàn toàn không biết việc bị cáo K thuê phòng trọ để cất giấu ma túy, nên anh K1 không có vai trò đồng phạm cùng với bị cáo K.

[14] Đối với anh Lý Duy K2: anh K2 mượn chiếc xe mô tô màu xanh biển kiểm soát 95B2-03542 của chị Nguyễn Thị Hoàng A, sau đó bị cáo Dương Kiến K hỏi mượn chiếc xe này đi công việc, anh K đồng ý, nhưng bị cáo K điều khiển chiếc xe đi mua ma túy, việc này anh K hoàn toàn không biết, nên anh K không có vai trò đồng phạm cùng với bị cáo K.

[15] Đối với chủ nhà nghỉ K3, khi cho bị cáo Dương Kiến K thuê phòng trọ, thì chủ nhà nghỉ K3 2 hoàn toàn không biết mục đích của bị cáo K thuê phòng trọ để sử dụng ma túy, nên không có căn cứ để xử lý trách nhiệm đối với chủ nhà Kim T 2 về tội chứa chấp sử dụng trái phép chất ma túy.

[16] Về xử lý tài sản liên quan đến vụ án:

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã V đã thu giữ đồ vật, tài liệu gồm:

- Gói số 01: 0,2244 gam ma túy, loại Ketamine (đã niêm phong) và toàn bộ vỏ, bao gói còn lại sau giám định; gói số 02: không hoàn lại viên nén không rõ hình

màu vàng do sử dụng hết cho công tác giám định là vật cấm lưu hành, nên Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017) và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, tuyên tịch thu, tiêu hủy.

- 01 (*một*) đèn quay và 01 (*một*) đèn led là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội, nên Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017) và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, tuyên tịch thu, tiêu hủy.

- 01 (*một*) điện thoại di động hiệu Redmi màu đen (đã qua sử dụng) không dùng vào việc phạm tội, là tài sản hợp pháp của bị cáo Dương Kiến K, nên Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, tuyên hoàn trả lại cho bị cáo K.

- 01 (*một*) điện thoại di động hiệu Samsung màu xanh (đã qua sử dụng) không dùng vào việc phạm tội, là tài sản hợp pháp của anh Hứa Văn K1, nên Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, tuyên hoàn trả lại cho anh K1.

- 01 (*một*) chiếc xe mô tô màu xanh biển kiểm soát 95B2-035.42, không dùng vào việc phạm tội, chị Nguyễn Thị Hoàng A là người đang quản lý hợp pháp, nên Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, tuyên hoàn trả lại cho chị Hoàng A.

[17] Về án phí: bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội. Tuy nhiên, bị cáo là người đồng bào dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, có đơn xin miễn nộp tiền án phí, nên Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội chấp nhận cho bị cáo được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[18] Về quyền kháng cáo bản án: căn cứ Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (*mười lăm*) ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (*mười lăm*) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Dương Kiến K phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và khoản 1 Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Dương Kiến K 02 (*hai*) năm 06 (*sáu*) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 06 tháng 02 năm 2025.

3. Về xử lý tài sản liên quan đến vụ án: căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu, tiêu hủy: Gói số 01: 0,2244 gam ma túy, loại Ketamine (đã niêm phong) và toàn bộ vỏ, bao gói còn lại sau giám định; gói số 02: không hoàn lại viên nén không rõ hình màu vàng do sử dụng hết cho công tác giám định; 01 đèn quay; 01 đèn led.

- Hoàn trả lại cho bị cáo Dương Kiến K 01 (*một*) điện thoại di động hiệu Redmi màu đen (đã qua sử dụng).

- Hoàn trả lại cho anh Hứa Văn K1 01 (*một*) điện thoại di động hiệu Samsung màu xanh (đã qua sử dụng).

- Hoàn trả lại cho chị Nguyễn Thị Hoàng A 01 (*một*) chiếc xe mô tô màu xanh biển kiểm soát 95B2-035.42.

Theo biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 05 tháng 5 năm 2025 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh S và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Vĩnh Châu.

4. Về án phí:

Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm đ khoản 1 Điều 12, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội, bị cáo Dương Kiến K được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

6. Về quyền kháng cáo bản án:

Căn cứ Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (*mười lăm*) ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (*mười lăm*) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- Cơ quan THQHS CA tỉnh Sóc Trăng;
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND thị xã Vĩnh Châu;
- Chi cục THADS thị xã Vĩnh Châu;
- Phân Trại tạm giam TX. Vĩnh Châu;
- Bị cáo; người bào chữa cho bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu: hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Liên Lâm Anh Thảo